

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /2026/TT-BCT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15; Luật số 61/2024/QH15; Luật số 95/2025/QH15; Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP;

Thực hiện Kết luận 14-KL/TW ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới;

Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ triển khai thực hiện chi tạm ứng cho Quỹ Bình ổn giá xăng dầu từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 483/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2025 cho Bộ Công Thương để tạm ứng cho Quỹ Bình ổn giá xăng dầu;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc tiếp nhận, quản lý, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, quyết toán: tạm ứng, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu (sau đây viết tắt là thương nhân).
2. Ngân hàng thương mại nơi thương nhân mở tài khoản phong tỏa để tiếp nhận nguồn ngân sách nhà nước tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu, chi sử dụng, trích lập và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước

1. Mọi hoạt động chi sử dụng và trích lập phải đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch nhằm hạn chế biến động giá xăng dầu bất thường trên thị trường.
2. Việc trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước thực hiện theo phương án do Bộ Công Thương ban hành.
3. Thương nhân thực hiện trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước theo Văn bản thông báo điều hành giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương.
4. Việc trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước chỉ thực hiện một lần đối với một thương nhân bán ra đầu tiên tính trên một lít, kg xăng, dầu ở nhiệt độ thực tế tiêu thụ tại thị trường nội địa trong thời gian trích lập, chi sử dụng theo quy định.
5. Thương nhân mở tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước tại Ngân hàng thương mại để tiếp nhận nguồn ngân sách nhà nước tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu, chi sử dụng, trích lập và hoàn trả tạm ứng cho ngân sách nhà nước. Ngân hàng thương mại thực hiện phong tỏa tài khoản này. Tài khoản này độc lập với các tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu của thương nhân đã mở tại Ngân hàng thương mại.
6. Phần lãi phát sinh trên số dư tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước được ghi tăng vào tài khoản này.

7. Việc hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước được thực hiện tập trung trên cơ sở kết quả kiểm toán độc lập chuyên đề về Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước của thương nhân.

Chương II

TIẾP NHẬN VÀ TẠM ỨNG CHO QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận nguồn tạm ứng từ ngân sách nhà nước

1. Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước cho Bộ Công Thương để tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại các thương nhân, Bộ Công Thương giao dự toán cho Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước.

2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tiếp nhận, tổ chức thực hiện việc tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu.

Điều 5. Tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước

1. Tạm ứng lần đầu

a) Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có Văn bản đề nghị thương nhân tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân;

b) Thương nhân gửi văn bản đề nghị tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo Phụ lục số 01. Trong thời gian ba (03) ngày làm việc kể từ khi nhận được đề nghị tạm ứng của thương nhân, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tổng hợp trình Bộ Công Thương phê duyệt số tiền tạm ứng lần đầu bằng (=) sản lượng bán ra đầu tiên tính trên một lít, kg xăng, dầu ở nhiệt độ thực tế thương nhân tiêu thụ tại thị trường nội địa trong bảy (07) ngày trước liền kề nhân (x) với mức chi sử dụng Quỹ tối đa theo phương án Bộ Công Thương phê duyệt;

c) Căn cứ Quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng của Bộ Công Thương, trong thời gian hai (02) ngày làm việc, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân vào tài khoản phong tỏa của thương nhân mở tại Ngân hàng thương mại.

2. Tạm ứng các lần tiếp theo

a) Ngày thứ Sáu hàng tuần hoặc trong trường hợp cần thiết, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có Văn bản đề nghị thương nhân tạm ứng từ ngân sách nhà nước cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân;

Thương nhân gửi văn bản đề nghị tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo Phụ lục số 01. Trong thời gian ba (03) ngày làm việc kể từ khi nhận được đề

ngihtạm ứng của thương nhân, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tổng hợp trình Bộ Công Thương phê duyệt số tiền tạm ứng bằng (=) số tạm chi sử dụng Quỹ kỳ điều hành trước liền kề trừ (-) số dư Quỹ đến ngày đề nghị tạm ứng;

Trường hợp thương nhân có số tiền đề nghị tạm ứng kỳ này lớn hơn số tiền tạm ứng theo công thức nêu trên, thương nhân giải trình nguyên nhân tại Công văn đề nghị tạm ứng;

b) Căn cứ Quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng của Bộ Công Thương, trong thời gian hai (02) ngày làm việc, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân vào tài khoản phong tỏa của thương nhân mở tại Ngân hàng thương mại.

Điều 6. Bổ sung nguồn ngân sách tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu

Trường hợp nguồn ngân sách nhà nước đã tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu không đủ chi cho một (01) kỳ điều hành bảy (07) ngày, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước đánh giá tình hình thực hiện, kịp thời đề xuất các giải pháp, trong đó có nhu cầu về tạm ứng ngân sách cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu trình Bộ Công Thương gửi Bộ Tài chính đề tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung dự toán ngân sách cho Bộ Công Thương tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu.

Chương III

CHI SỬ DỤNG QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU TẠM ỨNG TỪ NGÂN SÁCH, TRÍCH LẬP QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU VÀ HOÀN TRẢ TẠM ỨNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 7. Chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước

Trên cơ sở Văn bản thông báo điều hành giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương, thương nhân thực hiện rút tiền từ tài khoản phong tỏa Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước đã mở tại Ngân hàng thương mại.

Tổng số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước trong kỳ điều hành được xác định bằng (=) mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại Văn bản thông báo giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương nhân (x) sản lượng bán ra đầu tiên tính trên một lít, kg xăng, dầu ở nhiệt độ thực tế đã tiêu thụ tại thị trường nội địa trong kỳ điều hành của thương nhân.

Điều 8. Trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu

Trong thời gian năm (05) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc một (01) kỳ điều hành giá xăng dầu của Bộ Công Thương, thương nhân xác định số tiền trích lập trong kỳ điều hành. Toàn bộ số tiền trích lập phải được chuyển vào đúng tài khoản

phong tỏa Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước của thương nhân đã mở tại Ngân hàng thương mại.

Tổng số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ điều hành được xác định bằng (=) mức trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại Văn bản thông báo điều hành giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương nhân (x) sản lượng xăng, dầu bán ra đầu tiên tính trên một lít, kg xăng, dầu ở nhiệt độ thực tế đã tiêu thụ tại thị trường nội địa trong kỳ điều hành của thương nhân.

Điều 9. Hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước

1. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước xây dựng phương án, kế hoạch cụ thể về việc thu hồi ngân sách nhà nước trình Bộ Công Thương báo cáo Chính phủ, bao gồm tính toán thời gian sử dụng và trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu để thu hồi tạm ứng hoàn trả ngân sách nhà nước kể từ ngày Bộ Công Thương có Quyết định triển khai thực hiện trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu để hoàn trả ngân sách nhà nước.

2. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày Bộ Công Thương có Văn bản thông báo đề nghị, thương nhân thực hiện kiểm toán độc lập chuyên đề về Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước, kỳ kiểm toán từ ngày nhận tạm ứng Quỹ bình ổn giá xăng dầu đến thời điểm cụ thể theo Văn bản thông báo của Bộ Công Thương.

Trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày có kết quả kiểm toán, thương nhân gửi báo cáo kết quả kiểm toán về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) và Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá).

3. Căn cứ kết quả kiểm toán độc lập chuyên đề của các thương nhân, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước chủ trì phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp rà soát, tổng hợp xác định số chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước, số trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu trình Bộ Công Thương gửi Bộ Tài chính để báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Bộ Công Thương, thương nhân có trách nhiệm chuyển nộp toàn bộ số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước tại thương nhân vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước mở tại Kho bạc Nhà nước để hoàn trả ngân sách nhà nước.

5. Sau khi thương nhân chuyển nộp số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước thực hiện hoàn trả ngân sách nhà nước và tổng hợp vào Báo cáo quyết toán ngân sách, Báo cáo quyết toán tài chính hàng năm theo quy định.

6. Trong trường hợp sau mười hai (12) tháng kể từ ngày Bộ Công Thương có quyết định triển khai thực hiện việc trích lập Quỹ để hoàn trả ngân sách nhà nước mà tổng số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu chưa đủ hoàn trả ngân sách nhà

nước, Bộ Công Thương có văn bản đề nghị Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

1. Hướng dẫn các thương nhân thực hiện tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân.

2. Trên cơ sở báo cáo của thương nhân, hàng quý, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tổng hợp, công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương và Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước về số trích lập, số chi sử dụng, số lãi phát sinh và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu của thương nhân.

3. Theo dõi, hạch toán nguồn ngân sách nhà nước giao tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát thương nhân về tình hình thực hiện chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

a) Phương thức kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của thương nhân; hoặc qua làm việc, trao đổi trực tiếp với thương nhân. Trường hợp cần xác minh làm rõ số liệu, yêu cầu thương nhân báo cáo bổ sung. Trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu quản lý nhà nước tổ chức làm việc, trao đổi, kiểm tra trực tiếp tại thương nhân;

b) Kết quả kiểm tra, giám sát được thông báo để thương nhân cập nhật, điều chỉnh số liệu kịp thời; Trường hợp phát hiện thương nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định thì xem xét, xử lý theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp

1. Tham mưu ban hành Quyết định giao dự toán; theo dõi, giám sát việc tạm ứng, hoàn ứng ngân sách nhà nước cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu; xét duyệt, tổng hợp quyết toán năm ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Phối hợp với Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

3. Phối hợp với Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước khi có yêu cầu của các cơ quan chuyên ngành về thanh tra, kiểm tra, kiểm toán việc thực hiện chi tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân từ nguồn ngân sách

nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng cho ngân sách nhà nước.

Điều 12. Trách nhiệm của thương nhân

1. Chấp hành nghiêm việc trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước theo Văn bản thông báo điều hành giá bán xăng dầu và các Văn bản thông báo liên quan của Bộ Công Thương, hoàn trả số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo đúng thời hạn quy định.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc lựa chọn ngân hàng, quản lý, đảm bảo số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước, tính chính xác của hồ sơ tài liệu báo cáo về Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước và số liệu, kết quả kiểm toán Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định.

3. Định kỳ, trước ngày 15 hằng tháng, thương nhân báo cáo tình hình thực hiện Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước của tháng trước liền kề theo phụ lục số 02, gửi kèm bản sao kê tài khoản ngân hàng trong kỳ báo cáo và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của thương nhân hoặc trên phương tiện thông tin đại chúng.

Báo cáo gửi về Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá) và Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) được thực hiện bằng một trong các phương thức sau: gửi qua dịch vụ bưu chính; gửi qua Fax hoặc thư điện tử - bản Scan theo địa chỉ:

- Địa chỉ tiếp nhận báo cáo qua thư điện tử của Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá) là bcxangdau@mof.gov.vn

- Địa chỉ tiếp nhận báo cáo qua thư điện tử của Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) là xangdau@moit.gov.vn

4. Định kỳ 6 tháng, trước ngày 15 tháng 8, ngày 15 tháng 02 hằng năm, thương nhân có trách nhiệm gửi báo cáo kiểm toán (độc lập) chuyên đề về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (bao gồm Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách và Quỹ bình ổn giá xăng dầu) gửi về Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá), Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước).

Thời gian thu thập số liệu cho kỳ báo cáo ngày 15 tháng 8 được tổng hợp từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 30 tháng 6. Thời gian thu thập số liệu cho kỳ báo cáo ngày 15 tháng 02 được tổng hợp từ ngày 01 tháng 7 đến hết ngày 31 tháng 12 năm trước liền kề. Báo cáo kiểm toán chuyên đề về Quỹ bình ổn giá xăng dầu bao gồm: số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu đầu kỳ báo cáo; tổng sản lượng, chủng loại xăng, dầu được thực hiện trích lập, chi sử dụng trong kỳ báo cáo; tổng số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo; tổng số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo; tiền lãi phát sinh trên số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ báo cáo; số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu cuối kỳ báo cáo, chi

tiết sao kê tài khoản ngân hàng trong kỳ báo cáo; Báo cáo kiểm kê sản lượng, chủng loại xăng, dầu thực hiện trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu của từng kỳ điều hành.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại Thông tư này, báo cáo sai lệch số liệu hoặc chậm nộp hoàn trả ngân sách nhà nước, căn cứ mức độ của hành vi sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực quản lý về giá, ngân sách, phí, lệ phí và hóa đơn.

6. Trường hợp doanh nghiệp không tiếp tục hoạt động với vai trò là thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu, cụ thể như sau:

a) Trường hợp phá sản, giải thể doanh nghiệp: Trước khi thực hiện các thủ tục phá sản, giải thể doanh nghiệp, thương nhân có trách nhiệm kiểm toán Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước và gửi báo cáo về Bộ Công Thương, Bộ Tài chính. Đồng thời, chuyển nộp toàn bộ số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước tại thương nhân vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tại Kho bạc Nhà nước và gửi bản sao chứng từ chuyển nộp tiền về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước), Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá);

b) Trường hợp thương nhân bị thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu, khi có quyết định hoặc thông báo của Bộ Công Thương, thương nhân có trách nhiệm kiểm toán Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước và gửi báo cáo về Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, đồng thời chuyển nộp toàn bộ số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước tại thương nhân vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tại Kho bạc Nhà nước và gửi bản sao chứng từ chuyển nộp tiền về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước), Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá);

c) Trường hợp khi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu đến hạn phải làm thủ tục xin gia hạn theo quy định tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, trước ít nhất ba mươi (30) ngày làm việc, trước khi Giấy xác nhận hết hiệu lực, thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm chốt số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước và gửi báo cáo kèm theo sao kê tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước), Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá);

Khi có quyết định hoặc thông báo của Bộ Công Thương về việc doanh nghiệp không tiếp tục hoạt động với vai trò là thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu, thương nhân có trách nhiệm kiểm toán Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước và gửi báo cáo về Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, đồng thời chuyển nộp toàn bộ số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước tại thương nhân vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển

thị trường trong nước tại Kho bạc Nhà nước và gửi bản sao chứng từ chuyển nộp tiền về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước), Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá);

Trường hợp phát sinh kiến nghị tại kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc điều chỉnh số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước thì thương nhân quy định tại mục a, b, c khoản này thực hiện điều chỉnh, chuyển bổ sung vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tại Kho bạc Nhà nước và báo cáo việc thực hiện điều chỉnh về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước), Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá).

Trên cơ sở báo cáo của thương nhân, báo cáo kiểm toán về Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đối chiếu số dư thực tế Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước tại doanh nghiệp với số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu thương nhân đã báo cáo, chuyển nộp vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tại Kho bạc Nhà nước để yêu cầu đơn vị điều chỉnh nếu có chênh lệch về số liệu.

7. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất, mua lại, liên doanh, chia, tách doanh nghiệp, số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước sẽ kết chuyển sang số dư của thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu là doanh nghiệp nhận sáp nhập (trường hợp sáp nhập doanh nghiệp), doanh nghiệp mua lại (trong trường hợp mua lại doanh nghiệp) và doanh nghiệp mới (trong trường hợp hợp nhất, liên doanh, chia, tách doanh nghiệp). Trên cơ sở báo cáo kiểm toán về Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước tại thương nhân, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với từng trường hợp cụ thể theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ triển khai thực hiện chi tạm ứng cho Quỹ Bình ổn giá xăng dầu từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2025 và các quy định khác có liên quan.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 4 năm 2026.
2. Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức phản ánh về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Bộ Tư pháp;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thương nhân;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Lưu: VT, TTTN (5).



Nguyễn Sinh Nhật Tân

PHỤ LỤC SỐ 01

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

V/v đề nghị tạm ứng Quỹ bình ổn giá xăng
dầu từ nguồn ngân sách nhà nước (lần....)

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư số 19/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

... (tên thương nhân) ... đề nghị Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tạm ứng Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước cho kỳ điều hành : từ ngày .../.../.... đến ngày..../.... /.....như sau:

1. Số tiền đề nghị tạm ứng kỳ này:

2. Tài khoản nhận tiền:

Số tài khoản

tại Ngân hàng

Đề nghị Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tạm ứng cho (tên thương nhân).... ./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**BẢNG TÍNH SỐ TIỀN TẠM ỨNG QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU TỪ
NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LẦN ĐẦU**

Kỳ điều hành từ ngày tháng năm 2026 đến ngày tháng năm 2026

(Kèm theo công văn số ngày.... tháng..... năm..... của.....)

STT	Mặt hàng	Sản lượng tiêu thụ trong 07 ngày trước liên kê (lít, kg)	Mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá tối đa	Số tiền tạm ứng lần đầu
1				
2				
3				
4				
	Tổng cộng			

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TẠM ỨNG QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG
DẦU TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LẦN**

Kỳ điều hành từ ngày tháng năm 2026 đến ngày tháng năm 2026
(Kèm theo công văn số ngày.... tháng..... năm..... của.....)

1. Tình hình thực hiện tạm ứng, trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Số dư Quỹ đầu kỳ	
2	Số tạm chi sử dụng Quỹ kỳ trước	
3	Số trích lập Quỹ kỳ trước	
4	Số đề nghị tạm ứng kỳ này (= 2 -1)	

2. Số trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước kỳ điều hành trước liền kề

STT	Mặt hàng	Trích lập Quỹ			Chi sử dụng Quỹ		
		Sản lượng tiêu thụ kỳ trước liền kề (lít, kg)	Mức trích lập Quỹ bình ổn giá kỳ trước liền kề (đồng)	Tổng số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá (đồng)	Sản lượng tiêu thụ kỳ trước liền kề (lít, kg)	Mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá kỳ trước liền kề (đồng)	Tổng số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá (đồng)
1							
2							
3							
4							
	Tổng cộng						

PHỤ LỤC SỐ 02

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

V/v báo cáo Quỹ bình ổn giá xăng dầu
tạm ứng từ ngân sách nhà nước
tháng/năm

....., ngày tháng năm

Kính gửi: (tên cơ quan tiếp nhận báo cáo)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư số **19** /TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

... (tên thương nhân) ... gửi Báo cáo tình hình thực hiện tạm ứng, trích lập, chi sử dụng, lãi phát sinh và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước (đính kèm)

Kỳ báo cáo: từ ngày .../.../.... đến ngày.../... /....

... (tên thương nhân) xin chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước mà chúng tôi đã báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

- Họ tên người nộp Biểu mẫu:.....
- Địa chỉ đơn vị thực hiện báo cáo:.....
- Số điện thoại liên lạc:.....
- Email:.....

TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm.....

BÁO CÁO VỀ QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU

(Kèm theo công văn số..... ngàytháng..... năm của)

1. Bảng tổng hợp tình hình thực hiện trích lập, chi sử dụng, lãi phát sinh và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước trong kỳ báo cáo (tháng, năm), của (tên thương nhân thực hiện báo cáo)

STT	Mặt hàng	Số dư Quỹ BOG đầu kỳ (đồng)	Tổng sản lượng xăng, dầu trích lập Quỹ BOG trong kỳ (lít,kg)	Tổng sản lượng xăng, dầu chi sử dụng Quỹ BOG trong kỳ (lít,kg)	Tổng số tiền trích lập Quỹ BOG trong kỳ (đồng)	Tổng số tiền chi sử dụng Quỹ BOG trong kỳ (đồng)	Lãi phát sinh trên số dư Quỹ BOG dương (đồng)	Lãi phát sinh trên số dư Quỹ BOG âm (đồng)	Số dư Quỹ BOG cuối kỳ (đồng)
1									
2									
3									
4									
	Tổng cộng								

2. ... (tên thương nhân thực hiện báo cáo)... gửi kèm theo bảng sao kê tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước của thương nhân tại ngân hàng trong kỳ báo cáo.